

Paustovsky

Chiếc nhẫn bằng thép

Cụ Kuzma sống với cháu gái Varusa ở làng Môkhôvôje sát tận bìa rừng. Mùa đông đến thật khắc nghiệt, gió mạnh và tuyết nhiều. Suốt cả mùa đông không có một ngày ấm lên, không có những giọt nước tuyết tan lã chã từ mái nhà gỗ nhỏ xuống. Đêm đến những con chó sói lạnh cóng hú vu vơ. Cụ Kuzma bảo chúng rú vì ghen tị với người : chó sói cũng thèm được sống ở trong nhà, được nằm gãi bên lò sưởi và sưởi ấm bộ lông xù cứng lạnh. Vào giữa đông, thuốc hút của cụ cạn hết. Cụ ho nhiều, than phiền rằng người không được khỏe và bảo nếu được kéo vài hơi thì người sẽ khá lên ngay. Chủ nhật, Varusa sang làng Pêreborur bên cạnh kiểm thuốc hút cho ông. Đường sắt chạy qua bên rìa làng. Varusa mua thuốc xong, cho vào cái túi vải hoa buộc lại rồi ra ga xem xe lửa. Ít khi chúng dừng lại ở Pereborur. Hầu như bao giờ chúng cũng chỉ phóng qua với tiếng ầm ầm rin rít. Có hai chiến sĩ ngồi trên sân ga. Một người để râu có đôi mắt xám vui vẻ. Tiếng còi tàu rúc lên và đã thấy nó tỏa hơi nước mù mịt, phăng phăng lao tới ga từ khu rừng đen sẫm.

- Tàu tốc hành ! - Chú chiến sĩ để râu nói. - Cháu gái coi chừng kéo tàu nó thổi bay đấy. Khéo lại bay lên trời !

Con tàu trên đà lao vào ga. Tuyết bay tung làm mờ cả mắt. Rồi những bánh xe xinh xịch nối nhau chạy tới. Varusa ôm lấy cột đèn và nhắm mắt lại : coi chừng kéo nó bị cuốn bông lên khỏi mặt đất và hút theo con tàu thực.

Khi con tàu đã phóng qua, bụi tuyết còn quay cuồng trong không khí rồi đậu xuống đất, chú chiến sĩ có râu hỏi Varusa :

- Túi cháu đựng gì đấy ? Có phải thuốc lá không ?
- Thuốc đấy ạ. - Varusa trả lời.
- Bán cho chú nhé ! Đang thèm hút quá !
- Ông Kuzma cháu không cho bán. - Cô bé nghiêm nghị trả lời. - Cái này chữa ho cho ông cháu.
- Ồ, cái bông hoa đi ủng dạ này, nghiêm quá nhỉ !
- Thế chú cần chừng nào chú cứ lấy, - Varusa nói và chìa cái túi. - Chú hút đi !

Chú chiến sĩ bỏ vào túi ít thuốc lá vụn, cuộn một điếu to hút, rồi lấy tay nâng cằm Varusa vừa cười vừa nhìn vào cặp mắt xanh biếc của cô bé.

- Ôi, bông hoa tử la tết đuôi sam ! Chú biết tặng lại cháu gì bây giờ ? Chả lẽ cái này à ?

Chú chiến sĩ lấy từ trong túi áo khoác chiếc nhẫn nhỏ bằng thép, thổi vụn thuốc và muối bám vào chiếc nhẫn rồi đeo vào ngón tay giữa cho Varusa :

- Cháu đeo cho mạnh giỏi. Chiếc nhẫn này tuyệt lắm. Trông này, sáng bóng nhé !

- Nó tuyệt thế nào hở chú ? - Varusa đỏ mặt lên hỏi.

- Thế này này, - chú bộ đội trả lời, - nếu cháu đeo ở ngón giữa nó sẽ mang lại sức khỏe, cả cho cháu và ông Kuzma. Nếu đeo nó vào ngón này, ngón vô danh, - chú bộ đội kéo ngón tay đỏ ửng giá lạnh của Varusa, - cháu sẽ có niềm vui lớn. Hoặc giả thử cháu muốn xem thế gian này với mọi điều kỳ diệu của nó thì cháu đeo nhẫn vào ngón trỏ. Nhất định cháu sẽ thấy hết.

- Thế ư ? - Varusa hỏi.

- Cháu cứ tin chú ấy, - anh chiến sĩ mặc áo khoác cổ bẻ ngược lên nói. - Chú ấy biết làm phép đấy. Cháu nghe nói vậy chưa ?

- Cháu nghe rồi ạ.

- Thế đấy. - Anh chiến sĩ cười, - Chú ấy là lính công binh kỳ cựu. Đến mình

còn phải kiêng chú ấy đấy.

- Cảm ơn chú, - Varusa nói rồi chạy về làng Mokhovoje.

Gió cuốn tuyết rơi mù mịt. Varusa cứ sờ vào chiếc nhẫn mãi, xoay đi xoay lại, nhìn nó lấp lánh trong ánh sáng mùa đông.

- Chú bộ đội lại quên không nói đến ngón tay út rồi ! - cô bé nghĩ, - Nếu đeo thì sao ? Mình thử đeo vào ngón út xem nào.

Nó đeo nhẫn vào ngón tay út. Ngón tay gầy gò, chiếc nhẫn lỏng quá nên rơi xuống lớp tuyết dày và biến ngay tận dưới đáy.

Varusa kêu ôi một tiếng rồi lấy tay bới tuyết. Nhưng không thấy chiếc nhẫn. Những ngón tay đã tím ngắt lại, cứng queo vì rét đến nỗi không gập lại được nữa.

Varusa khóc òa. Mất chiếc nhẫn rồi ! Nghĩa là rồi đây ông Kuzma sẽ không khỏe, còn nó sẽ không có niềm vui lớn và không được nhìn thấy thế gian với bao điều kỳ diệu của nó. Varusa cảm một cảnh thông già xuống tuyết, đúng chỗ chiếc nhẫn rơi và đi về nhà. Nó lấy bao tay chùi nước mắt, nhưng nước mắt cứ trào ra và đông lại làm mắt đau nhức nhối.

Ông Kuzma thấy thuốc về mừng rỡ hút khói ra đầy nhà, còn chuyện chiếc nhẫn ông nói :

- Cháu đừng buồn, con bé ngốc nghếch ạ ! Nó rơi đâu thì vẫn nguyên đấy.

Bảo với Xidorơ. Nó ắt tìm thấy.

Con sẻ già Xidorơ đậu trên chiếc sào đang ngủ, mình tròn như quả bóng nhỏ. Suốt mùa đông Xidorơ sống trong nhà ông Kuzma đàn hoàng như chủ nhân. Nó không những bắt Varusa phải nể nó mà cả ông Kuzma nữa. Nó mổ cháo đặc ngay trong bát, còn bánh thì giật lấy từ tay người. Khi người ta xua đuổi nó thì nó phật ý, xù lông ra, bắt đầu gầy gò, kêu riu rít giận dữ đến nỗi những con chim sẻ ở gần đấy thấy ồn cũng bay đến, nghe ngóng rồi sau đó bàn cãi ầm ĩ, chê trách Xidorơ. Được sống trong nhà, được no ấm mà vẫn

cho là còn ít !

Hôm sau Varusa bắt con Xidorơ gói vào chiếc khăn tay mang vào rừng. Từ dưới tuyết chỉ nhô lên chút đầu của cành thông. Varusa đặt con sẻ lên cành cây và bảo :

- Tìm đi, cào bới đi ! Có khi mày thấy đấy !

Nhưng Xidorơ liếc mắt, nhìn tuyết nghi ngờ và kêu chiêm chiếp :

- Khiếp, khiếp ! Có tìm được thằng ngốc !

- Khiếp, khiếp ! - Xidorơ lách lại rồi vù khỏi cành cây bay vào nhà.

Thế là không tìm thấy cái nhẫn.

Ông Kuzma ngày càng ho nhiều hơn. Sang tháng ba cụ leo lên bếp lò nằm, gần như không rời khỏi nơi ấy, và cứ đòi uống nước luôn. Varusa đưa nước lạnh trong gáo sắt cho cụ uống.

Bão tuyết quay cuồng trên xóm nhỏ, phủ lên các mái nhà. Những cây thông ngập tuyết đến ngang đầu gối, và thế là Varusa không thể tìm ra nơi chiếc nhẫn rơi ở trong rừng. Nó thường hay nấp đằng sau bếp lò khóc khe khẽ vì thương ông và trách mình.

- Đồ ăn hại ! - Nó thì thâm, - Nghịch quá để đánh rơi mất chiếc nhẫn. Thật đáng đánh lăm ! Đáng lăm !

Nó tự đâm vào đầu để phạt mình. Cụ Kuzma bèn hỏi :

- Cháu đang cãi nhau với ai đấy ?

- Dạ, với Xidorơ, - Varusa trả lời. - Nó không nghe lời. Chỉ muốn gây sự thôi.

Một buổi sáng Varusa thức dậy vì Xidorơ nhảy nhót ở bên cửa sổ mở mở vào mặt kính. Varusa mở mắt ra rồi nheo mắt lại. Từ trên mái nhà những hạt nước dài đua nhau chảy xuống. Ánh sáng nóng hổi rọi vào cửa kính. Những con quạ kêu quàng quạc.

Varusa bước ra đường. Gió ấm thổi vào mắt em, làm tóc bay lòa xòa.

- Ô, mùa xuân đến rồi ! Varusa nói.

Những cành cây đen nhấp nhô, tuyết ướt lao xao trượt từ trên mái nhà xuống. Rừng ẩm ướt rì rào vui vẻ và trang trọng ở sau làng. Mùa xuân lướt trên đồng ruộng như một bà chủ trẻ tuổi. Nó chỉ vừa nhìn xuống rãnh lạch là đã thấy con suối lấp lánh chảy róc rách. Mùa xuân trải bước và mỗi bước đi làm cho suối reo càng tung bừng nhộn nhịp hơn.

Tuyết trong rừng đã sẫm lại. Đầu tiên lộ ra những lá thông nâu rơi rụng trong mùa đông. Sau đó là nhiều cành khô - bão đã bẻ gãy từ hồi tháng chạp. Sau đó là đám lá vàng rơi từ năm ngoái rồi đất sạch tuyết nhô lên. Và bên rìa những đồng tuyết muện đã nở những bông hoa khoản đông đầu tiên.

Varusa tìm thấy trong rừng cảnh thông già - cái cảnh mà nó đã cảm xuống tuyết nơi đánh rơi chiếc nhẫn, và thận trọng gạt đám lá cũ, những quả thông rỗng do chim gõ kiến vút bừa bãi, những cành gãy và rêu mục. Dưới một chiếc lá đen lóe lên một đốm sáng. Varusa reo lên, rồi ngồi xuống. - Nó đây rồi, chiếc nhẫn bằng thép ! Nó không đi đâu cả.

Varusa chộp lấy chiếc nhẫn đeo vào ngón tay giữa và chạy về nhà !

Ngày từ xa khi chạy gần tới nhà, nó trông thấy cụ Kazma. Cụ ra khỏi nhà ngồi trên thềm, khói thuốc màu lam tỏa trên người cụ, bốc lên trời tựa như cụ đang ngồi hóng dưới mặt trời mùa xuân và hơi nước đang bay trên người cụ.

- Này cháu ơi, - ông già nói, - cháu cứ như cái chong chóng ấy, ra khỏi nhà quên cả đóng cửa, gió nhẹ thổi ủa vào phòng thế là làm ông hết cả bệnh. Bây giờ ông hút thuốc một lát, rồi lấy cái rìu chẻ ít củi, ta nhóm lò làm một mẻ bánh ăn chơi.

Varusa cười phá lên, vuốt mớ tóc bạc xù xù của ông cụ và bảo :

- Cảm ơn chiếc nhẫn ! Nó đã làm cho ông khỏe đấy, ông ạ.

Cả ngày Varusa đeo chiếc nhẫn ở ngón giữa để làm cho ông được khỏe hẳn.

Mãi đến tối khi sửa soạn đi ngủ nó mới tháo chiếc nhẫn ra khỏi ngón giữa và đeo vào ngón vô danh. Sau đó ắt phải có một niềm vui lớn. Nhưng sao nó mãi không đến. Varusa không đợi được nữa ngủ thiếp đi.

Em dậy rất sớm, mặc quần áo, đi ra khỏi nhà.

Ánh dương ấm áp lặng lẽ tỏa trên mặt đất. Ở phía cuối trời còn mấy ngôi sao chưa tắt. Varusa đi về phía rừng. Em dừng lại bên bờ rừng : cái gì kia ngân vang trong rừng như ai đó đang lắc những quả chuông nhỏ ?

Varusa cúi xuống nghe ngóng rồi vung tay mừng rỡ - những bông hoa điểm tuyết trắng rung rinh chào đón bình minh, mỗi bông đều ngân nga như trong đó có một con bọ dừa đang đập chân vào mạng nhện bằng bạc. Trên ngọn thông con gõ kiến gõ năm tiếng.

“Năm giờ ! - Varusa nghĩ. - Sớm quá ! Yên tĩnh quá !”

Ngay lúc đó trên cành cao, con vàng anh - con chim Lửa của chúng ta - cất tiếng hót.

Varusa đứng nghe, miệng mỉm cười. Một làn gió ấm hiền hòa thổi ào vào người nó, bên cạnh có cái gì xào xạc. Rừng rung động, từ những chùm hoa bồ đào phấn vàng rơi xuống. Ai đó vô hình thận trọng rẽ cành cây đi lướt qua Varusa. Phía trước con chim cu cất tiếng gáy chào mừng người ấy.

“ Ai vừa đi qua nhỉ ? Thế mà mình không nhìn thấy”. - Varusa nghĩ.

Em không biết rằng mùa xuân vừa đi qua.

Varusa cười rộ vang cả khu rừng và chạy về nhà. Và một niềm vui lớn - lớn không thể ôm xuể được - rộn ràng reo vui trong lòng em.

Mùa xuân mỗi ngày một bừng sáng tươi vui và rực rỡ hơn. Bầu trời chan hòa ánh sáng khiến mắt cụ Kuzma nheo lại mà vẫn luôn luôn tươi. Rồi liên đó muôn ngàn đóa hoa nở rộ trong rừng, trên đồng cỏ và các khe mương như có ai rắc lên đó một thứ nước thần.

Varusa định đeo chiếc nhẫn sang ngón trở để được nhìn thế giới với bao điều

kỳ diệu của nó, nhưng nhìn những bông hoa ấy, những nồn lộc cây bạch dương, bầu trời trong vắt và ánh nắng ấm áp, nghe gà gáy, nước róc rách và chim hót véo von ngoài đồng, em không đeo nhẫn vào ngón trỏ nữa.

“Mình còn kịp, - em nghĩ. - Không ở đâu trên thế gian có thể đẹp bằng làng Môkhôvôje của mình. Thật là tuyệt vời ! Không phải vô cớ ông Kuzma bảo rằng quê mình là thiên đường thực sự và chẳng còn mảnh đất nào tuyệt vời như vậy trên trái đất này”.